

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----&-----

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

SỐ: *1307*/2015/HĐKT

(NGÀY *13* THÁNG 07 NĂM 2015)

HỢP ĐỒNG : CUNG CẤP LẮP ĐẶT HOÀN THIỆN CỬA THÉP CHỐNG CHÁY

GIỮA : CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ TƯ VẤN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ MỚI

VÀ : CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THÀNH TIẾN

Hà Nội, 07/ 2015

MỤC LỤC

Căn cứ ký hợp đồng

Đại diện chủ đầu tư , nhà thầu

- Điều 1. Nội dung công việc
- Điều 2. Đối tượng của Hợp đồng
- Điều 3. Điều khoản thanh toán
- Điều 4. Quyền hạn và trách nhiệm của Bên A và Bên B
- Điều 5. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp
- Điều 6. Điều khoản chung

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số : .../2015/HĐKT

Về việc: *Cung cấp lắp đặt hoàn thiện cửa thép chống cháy.*

Căn cứ:

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005 và các quy định pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005 và các quy định pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003 và các quy định pháp luật hiện hành;
- Căn cứ nhu cầu, khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày/07/2015, tại Văn phòng Công ty TNHH sản xuất thương mại Thành Tiến, chúng tôi Đại diện cho các Bên ký Hợp đồng gồm có:

Bên A : **CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ TƯ VẤN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ MỚI**
Người đại diện : **Ông NGUYỄN ĐỨC THẮNG** Chức vụ: **Giám đốc**
Địa chỉ : Số 13+15 đường Tây Hồ, P. Quảng An, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : 04.37185952 Fax : 04.37153837
Mã số thuế : 0106819543
Tài khoản : 2111 0000 470248 tại BIDV Việt Nam, chi nhánh Hà Nội

Bên B : **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THÀNH TIẾN**
Người đại diện : **Ông NGUYỄN TIẾN KHOA** Chức vụ: **Giám đốc**
Địa chỉ : Lai Xá, Kim Chung, Hoài Đức, Hà Nội
Điện thoại : 04.85882996 Fax : 0433 661369
Tài khoản số : 166688819 Tại ngân hàng TMCP Á Châu - PGD Hồ Tùng Mậu.
Mã số thuế : 0104910194

HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ KẾT
HỢP ĐỒNG VỚI NHỮNG ĐIỀU KHOẢN SAU:

Điều 1. Nội dung công việc:

Bên B nhận cung cấp lắp đặt hoàn thiện cho Bên A hệ thống cửa thép chống cháy cho công trình: Xây dựng trụ sở Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội tại số 36 đường Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội với khối lượng và đơn giá như sau:

| STT | KÝ HIỆU | NỘI DUNG CÔNG VIỆC | ĐƠN VỊ | KHỐI LƯỢNG | ĐƠN GIÁ | THÀNH TIỀN |
|-----|---------|---------------------------------------|--------|------------|------------|----------------------|
| 1 | S1 | Cửa thép chống cháy KT 600x900mm | bộ | 322 | 2.856.000 | 919.632.000 |
| 2 | SW 1 | Cửa thép chống cháy KT 600x900mm | bộ | 24 | 2.856.000 | 68.544.000 |
| 3 | S1* | Cửa thép chống cháy KT 900x900mm | bộ | 72 | 3.260.000 | 234.720.000 |
| 4 | S2 | Cửa thép chống cháy KT 1200x900mm | bộ | 14 | 3.930.000 | 55.020.000 |
| 5 | DC1 | Cửa thép chống cháy KT 1800x2200mm | bộ | 16 | 12.999.000 | 207.984.000 |
| 6 | DC2 | Cửa thép chống cháy KT 1000x2200mm | bộ | 84 | 8.710.000 | 731.640.000 |
| 7 | DT2 | Cửa khung sắt bọc thép KT 1800x2200mm | bộ | 28 | 10.080.000 | 282.240.000 |
| 8 | DT2* | Cửa khung sắt bọc thép KT 1800x2200mm | bộ | 2 | 10.080.000 | 20.160.000 |
| 9 | DT3 | Cửa khung sắt bọc thép KT 900x2200mm | bộ | 145 | 6.048.000 | 876.960.000 |
| 10 | DT5 | Cửa khung sắt bọc thép KT 1000x2200mm | bộ | 119 | 6.350.000 | 755.650.000 |
| | | Cộng | | | | 4.152.550.000 |
| | | Thuế VAT | | | | 415.255.000 |
| | | Cộng thanh toán | | | | 4.567.805.000 |

*** Quy cách, chất lượng sản phẩm:**

Quy cách, chất lượng sản phẩm được sản xuất theo đúng Hồ sơ bản vẽ và mẫu trình được Chủ đầu tư phê duyệt.

Bên A chỉ chấp nhận nghiệm thu sản phẩm của bên B khi sản phẩm được cơ quan công an PCCC kiểm định chất lượng (có giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy của cục cảnh sát PCCC cấp theo lô sản phẩm) và được Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát nghiệm thu.

Điều 2. Đối tượng của Hợp đồng:

2.1 Giá trị của Hợp đồng.

Giá trị hợp đồng: 4.567.805.000 đồng

(Bằng chữ: Bốn tỷ, năm trăm sáu mươi bảy triệu, tám trăm linh lăm nghìn đồng)

Giá trị Hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT, các lệ phí và thuế khác liên quan đến việc thực hiện hoàn thành khối lượng công việc theo Hợp đồng.

Đơn giá là giá cố định trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, khối lượng tạm tính, khối lượng quyết toán là khối lượng thực tế nghiệm thu trên công trường được hai bên ký kết.

2.2 Loại giá Hợp đồng.

Giá Hợp đồng sẽ xác định theo thực tế sản phẩm bàn giao nhưng đã bao gồm tất cả giá vật tư, nhân công mà Bên B phải thực hiện để hoàn thành toàn bộ nội dung công việc quy định tại Hợp đồng này. Giá chỉ được điều chỉnh trong trường hợp có sự thay đổi về phạm vi và được cả 02 Bên đồng ý thống nhất bằng văn bản.

2.3 Thời gian thực hiện hợp đồng.

Tổng thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày kể từ ngày bên B nhận được tiền tạm ứng và hai bên xác nhận bản vẽ để sản xuất. Thời gian giao hàng tới công trình được chia ra thành các giai đoạn như sau:

+ Đợt 1: 30 ngày kể từ ngày nhận được tiền tạm ứng và hai bên xác nhận bản vẽ sản xuất(khối lượng tương đương 1/3 khối lượng theo hợp đồng)

+ Đợt 2: sau 20 ngày kể từ ngày bên B nhận được tiền thanh toán lần 2 (tương ứng 50% giá trị hàng hóa) cho đợt giao hàng đầu tiên(khối lượng tương đương 1/3 khối lượng theo hợp đồng).

+ Đợt 3: sau 15 ngày kể từ ngày bên B nhận được tiền thanh toán lần 3 (tương ứng 50% giá trị hàng hóa) cho đợt giao hàng thứ 2 (khối lượng tương đương 1/3 khối lượng còn lại của hợp đồng)

+ Nếu bên B cung cấp và lắp đặt chậm so với tiến độ hợp đồng thì chịu phạt 0,1% giá trị hợp đồng/ngày chậm tiến độ, nhưng không được chậm quá 10 ngày.

+ Nếu bên A thanh toán chậm cho bên B so với tiến độ hợp đồng thì bên A sẽ chịu phạt 0,1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày chậm, tiến độ thực hiện hợp đồng sẽ tự động được gia hạn theo số ngày chậm nhưng không được chậm quá 10 ngày.

Địa điểm lắp đặt: tại công trình Xây dựng trụ sở Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội tại số 36 đường Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Điều 3. Điều khoản thanh toán:

Giá Hợp đồng được thanh toán bằng đồng Việt Nam (VND) theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên B. Việc thanh toán được quy định như sau:

Đợt 1: Bên A tạm ứng cho bên B 30 % giá trị hợp đồng ngay sau khi ký hợp đồng và khi bên A nhận được bảo lãnh tạm ứng tương đương số tiền ứng do ngân hàng bên B phát hành. Thư bảo lãnh có hiệu lực 75 ngày kể từ thời điểm tài khoản số 166688819 của bên được bảo lãnh tại ACB nhận đủ số tiền 1.370.341.500 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm bảy mươi triệu, ba trăm bốn mươi nghìn, năm trăm đồng) do bên nhận bảo lãnh chuyển vào đó nội dung ghi rõ tạm ứng 30% giá trị hợp đồng theo Hợp đồng số 1307/2015/HDKT ngày 13/7/2015.

Đợt 2: Theo tiến độ từng đợt cấp hàng, Bên A thanh toán cho bên B 50% giá trị hàng hóa chuyển đến công trường trong vòng 5 ngày kể từ ngày bên B chuyển hàng hóa tới công trình theo từng đợt mà bên B chuyển hàng theo sự thỏa thuận của 2 bên (Được xác nhận bằng biên bản nghiệm thu vật tư trước khi lắp đặt từng đợt). Hồ sơ thanh toán bao gồm:

+ Biên bản nghiệm thu vật tư trước khi lắp đặt (được ký xác nhận giữa đại diện bên A và đại diện bên B);

+ Công văn đề nghị thanh toán.

Đợt 3: Bên A thanh toán cho bên B 10% theo giá trị hàng hóa bên B đã lắp đặt tại công trình theo từng đợt trong vòng 05 ngày kể từ ngày bên B lắp đặt hoàn thiện. Hồ sơ thanh toán bao gồm:

+ Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành được Tư vấn giám sát chấp nhận.

+ Hóa đơn GTGT

+ Công văn đề nghị thanh toán.

Đợt 4: Bên A thanh toán hết 100% giá trị hợp đồng hoặc theo giá trị quyết toán (Giá trị quyết toán là bao gồm giá trị thực hiện hợp đồng và giá trị khối lượng phát sinh (nếu có)) cho bên B trong vòng 15 ngày kể từ ngày bên B nghiệm thu lắp đặt hoàn thiện. Hồ sơ thanh toán bao gồm:

+ Công văn đề nghị thanh toán;

+ Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành

+ Bản đối chiếu công nợ hai bên;

+ Hóa đơn GTGT.

+ Bảo lãnh bảo hành tương đương 5% giá trị hợp đồng do ngân hàng bên B phát hành.

+ Chứng chỉ PCCC cho công trình do Công an PCCC cấp.

Điều 4. Quyền hạn và trách nhiệm của Bên A và Bên B

4.1 Quyền hạn và trách nhiệm của Bên A:

4.1.1 Quyền hạn:

- Quyết định việc dừng, đình chỉ hoặc huỷ bỏ việc thực hiện hợp đồng theo quy định của pháp luật và theo thoả thuận giữa các bên tham gia ký kết hợp đồng;

- Từ chối hoặc tạm dừng việc thanh toán theo hợp đồng khi Bên B không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết trong hợp đồng;
- Bên A hoặc đại diện của mình có quyền kiểm tra hoặc thử nghiệm công trình bằng cơ quan giám định độc lập (nếu cần thiết) để khẳng định chất lượng công trình có đặc tính kỹ thuật phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật và thiết kế công trình hay không với chi phí do bên A tự chi trả. Kết quả giám định sẽ là cơ sở khiếu kiện nếu Bên B thi công không đúng, cung cấp hàng không đúng quy định.
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

4.1.2 Trách nhiệm:

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Bên A có các trách nhiệm sau:

- Thực hiện đúng theo các điều khoản trong hợp đồng;
- Giám sát quá trình thực hiện hợp đồng;
- Xác nhận khối lượng hàng hóa quy định trong hợp đồng;
- Tổ chức nghiệm thu và nhận bàn giao thiết bị theo hợp đồng;
- Bàn giao mặt bằng thi công, bản vẽ thi công cho bên B.
- Phối hợp với bên B giải quyết các vướng mắc trên công trường.
- Không được phép kéo dài thời gian nghiệm thu. Trong vòng 5 ngày kể từ ngày bên B báo đã lắp đặt hoàn thành theo đợt hoặc hoàn thành tất cả (bằng email, điện thoại, fax) và có giấy yêu cầu nghiệm thu thì bên A phải tiến hành kiểm tra và nghiệm thu cho bên B. Quá 5 ngày kể từ ngày bên B thông báo hoàn thành việc lắp đặt và hệ thống hoạt động tốt, bên A không cử người đến kiểm tra và nghiệm thu thì xem như việc nghiệm thu đã hoàn thành.

4.2 Quyền hạn và trách nhiệm Bên B

4.2.1 Quyền hạn:

- Dừng hoặc huỷ bỏ hợp đồng theo quy định của pháp luật về hợp đồng và theo thoả thuận của các bên tham gia ký kết hợp đồng;
- Bên B có quyền tạm dừng công việc hoặc tiến hành tháo dỡ và thu hồi các hạng mục mà bên B đã thi công cho bên A nếu bên A không thực hiện đúng các điều khoản thanh toán đã cam kết trong hợp đồng. Sau khi tháo dỡ và thu hồi sản phẩm bên B sẽ không chịu trách nhiệm về công việc tại công trình cũng như không có trách nhiệm hoàn trả lại số tiền mà bên A đã chuyển khoản cho bên B.
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

4.2.2 Trách nhiệm:

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Bên B có các trách nhiệm sau:

- Thời gian bảo hành 12 tháng cho cửa và phụ kiện cửa kể từ ngày bàn giao nghiệm thu khối lượng hoàn thành.

- Thực hiện đúng theo các điều khoản trong Hợp đồng;
- Tổ chức hệ thống quản lý chất lượng và đảm bảo chất lượng vật liệu cung cấp và xây dựng theo đúng tiến độ và chất lượng theo như các điều khoản trong hợp đồng quy định.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bên A về chất lượng, tiến độ thực hiện công việc theo Hợp đồng đã ký kết.
- Chịu trách nhiệm về an toàn lao động, an ninh trật tự cho công nhân bên B khi tham gia thi công lắp đặt trên công trường.
- Chấp hành nội quy, quy định của ban chỉ huy công trường khi công nhân tham gia thi công trên công trường, không gây mất an ninh trật tự và làm ảnh hưởng đến các tổ đội thi công khác, nếu vi phạm sẽ chịu hoàn toàn trước pháp luật.
- Xuất hóa đơn GTGT đầy đủ cho bên A theo đúng trình tự trong hợp đồng.


Điều 5 : Tranh chấp và giải quyết tranh chấp:

- Hợp đồng này được lập và hiệu phù hợp với pháp luật Việt Nam
- Trong trường hợp có sự bất đồng, khiếu nại hoặc tranh chấp phát sinh liên quan đến Hợp đồng này, hoặc Hợp đồng bị vi phạm, hai bên sẽ bàn bạc với nỗ lực cao nhất để đạt được hoà giải.
- Nếu trong vòng 30 ngày kể từ ngày mà một trong hai bên đưa ra các đề nghị hoà giải bằng văn bản mà vẫn không đạt được hoà giải, thì sẽ được phán xử tại Toà án kinh tế Nhân dân Thành phố Hà Nội theo pháp luật Việt Nam.
- Quyết định của Toà án là quyết định cuối cùng và hai Bên có trách nhiệm thực hiện. Phí và các phí tổn hành chính do Bên thua kiện chịu.
- Trong quá trình xét xử, hai bên vẫn phải duy trì nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng trừ phần Hợp đồng đang xử.

Điều 6. Các điều khoản chung

- Hợp đồng này cũng như tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến Hợp đồng sẽ được các bên quản lý theo quy định hiện hành của nhà nước về bảo mật.
- Hai Bên cam kết thi hành đầy đủ những điều khoản trên và tạo mọi điều kiện thuận lợi để Hợp đồng được hoàn thành đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng.
- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký, sau khi hai bên thực hiện đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng và không còn vướng mắc gì thì hợp đồng được tự động thanh lý.
- Hợp đồng này được lập thành 04 bộ, có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bộ, bên B giữ 02 bộ.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đức Cường

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Tiến Khoa